

Số: 837 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 03 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường  
dự án “Đường vào Trường Tiểu học và Trường THCS xã Cẩm Đàn,  
huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 463/TTr-TNMT ngày 28/7/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Đường vào Trường Tiểu học và Trường THCS xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang” (sau đây gọi là dự án) của UBND xã Cẩm Đàn (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định<sup>1</sup>: Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin, số liệu trong hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án; về kết quả thẩm định hồ sơ, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt các nội dung, yêu cầu về bảo

<sup>1</sup> Thành lập theo Quyết định số 603/QĐ-TNMT ngày 30/6/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

vệ môi trường của dự án tại Điều 1 Quyết định này đã đảm bảo theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật khác có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải; UBND huyện Sơn Động; UBND xã Cẩm Đàn và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CCBVMT thuộc Sở TN&MT (lưu h/s);
- UBND xã Cẩm Đàn (*trả kết quả tại Trung tâm*

*Phục vụ hành chính công*);

- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + LĐVP (CVP, PCVP-PT), TH, KTN;
  - + Cổng thông tin điện tử tỉnh;
  - + Trung tâm Phục vụ hành chính công;
  - + Lưu: VT, MT. Toàn

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ô Pích**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DỰ ÁN**  
**“ĐƯỜNG VÀO TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRƯỜNG THCS XÃ CẨM ĐÀN,**  
**HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG”**  
*(Kèm theo Quyết định số 837 /QĐ-UBND ngày 03 /8/2023*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)*

---

**1. Thông tin về dự án**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Đường vào Trường Tiểu học và Trường THCS xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.
- Địa điểm thực hiện: Xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.
- Chủ dự án: UBND xã Cẩm Đàn.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất**

- Phạm vi: Dự án được thực hiện tại xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang, với tổng diện tích sử dụng đất khoảng 5.000m<sup>2</sup>.
- Quy mô đầu tư:
  - + San nền diện tích khoảng 5.000m<sup>2</sup>.
  - + Xây dựng tuyến đường dài khoảng 200m bề rộng mặt đường 7m, bê tông mác 250, dày 20cm; lớp giấy dầu, cấp phối đá dăm dài 16cm.
  - + Trên tuyến xây dựng hệ thống thoát nước ngang, dọc theo địa hình.

**1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

- Các hạng mục công trình của dự án đầu tư gồm: San nền, đường bê tông, kè ốp mái và công thoát nước.
- Hoạt động của dự án đầu tư:
  - + Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án.
  - + Hoạt động vận hành dự án.

**1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường**

- Theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất; các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang thì dự án “Đường vào Trường Tiểu học và Trường THCS xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang” có tổng diện tích đất cần thu hồi để thực hiện dự án 5.000m<sup>2</sup>, trong đó đất lúa 4.000m<sup>2</sup>.

- Theo báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đường vào Trường Tiểu học và Trường THCS xã Cẩm Đàn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang” thì tổng diện tích khu đất thực hiện dự án khoảng 5.000m<sup>2</sup>, trong đó đất lúa là 4.000m<sup>2</sup> và đất khác là 1.000m<sup>2</sup>.

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

### **2.1. Giai đoạn thi công xây dựng**

- Hoạt động giải phóng mặt bằng: Tác động do hoạt động chuẩn bị mặt bằng, phát quang thực vật.

- Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu...

+ Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động đào, đắp san nền; từ quá trình vận chuyển; Từ việc sử dụng nhiên liệu cho động cơ đốt trong; từ quá trình bốc dỡ, tập kết nguyên vật liệu; từ quá trình thi công lớp cấp phối đá dăm.

+ Nước thải sinh hoạt của công nhân tham gia thi công xây dựng trên công trường; nước thải từ hoạt động vệ sinh dụng cụ thi công, xịt rửa bánh xe,... và nước mưa chảy tràn trên bề mặt dự án.

+ Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng; chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động đào đắp các hạng mục công trình; từ hoạt động phát quang thảm thực vật và chất thải rắn xây dựng phát sinh do hoạt động thi công xây dựng dự án; chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng.

### **2.2. Giai đoạn vận hành**

- Tác động của bụi và khí thải phát sinh từ hoạt động của các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến đường dự án.

- Tác động do chất thải rắn phát sinh (bao gồm: chất thải rắn thu gom trong quá trình vệ sinh mặt đường và bùn cặn phát sinh từ công tác nạo vét định kỳ hệ thống thoát nước của dự án).

- Tác động do nước mưa chảy tràn qua mặt bằng khu vực dự án ảnh hưởng tới hệ thống thoát nước và chất lượng các dòng nước mặt trong khu vực.

- Tác động tới môi trường kinh tế - xã hội khu vực.

- Tác động do sự cố tai nạn giao thông trong quá trình vận hành các dòng xe; rủi ro, sự cố về bão lũ, ngập úng; nguy cơ trượt lở, hư hỏng công trình,...

## **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư**

### **3.1. Giai đoạn thi công xây dựng**

#### **3.1.1. Nước thải, khí thải**

- Nước thải:

+ Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng phát sinh khoảng 1,0 m<sup>3</sup>/ngày đêm, với thông số ô nhiễm đặc trưng là BOD<sub>5</sub>, tổng chất rắn lơ lửng (TSS), tổng Coliforms,...

+ Nước thải thi công (bao gồm: nước thải từ hoạt động vệ sinh rửa dụng cụ thi công và xịt rửa bánh xe của các phương tiện vận chuyển,...) phát sinh khoảng 2,2 m<sup>3</sup>/ngày, với thông số ô nhiễm đặc trưng là chất rắn lơ lửng, BOD<sub>5</sub>, COD,...

+ Nước mưa chảy tràn trên khu vực dự án cuốn theo đất, cát, chất cặn bã, dầu mỡ xuống cống thoát nước xung quanh gây bồi lắng hệ thống thoát nước trong khu vực, với thông số ô nhiễm đặc trưng là COD, TSS...

- Bụi, khí thải:

+ Bụi phát sinh từ hoạt động đào, đắp san nền; từ quá trình bốc xúc, tập kết nguyên vật liệu; từ quá trình thi công lớp cấp phối đá dăm,...., với thông số ô nhiễm đặc trưng là bụi.

+ Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình vận chuyển; từ hoạt động của các máy móc, thiết bị thi công trên công trường, với thông số ô nhiễm đặc trưng là CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, bụi,...

### 3.1.2. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng khoảng 5,5 kg/ngày.

- Chất thải rắn thông thường phát sinh từ quá trình phát quang thực vật khoảng 5,9 tấn, với thành phần chủ yếu là sinh khối (như: rơm, rạ, cành cây, lá,...).

- Đất đào nền đường và đào móng hệ thống thoát nước phát sinh khoảng 1.395m<sup>3</sup>, tương đương 1.953 tấn, với thành phần chủ yếu là đất hữu cơ bóc bề mặt, đất cấp 2.

- Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động thi công xây dựng khoảng 29,14 kg/ngày, bao gồm cát, đá, gạch, vữa thải, đầu mẫu ống nhựa, đầu mẫu sắt thép, bao bì carton, ...

- Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng (chủ yếu là dầu thải; giẻ lau, găng tay nhiễm thành phần nguy hại, bóng đèn huỳnh quang thải,...) khoảng 7,3 kg/tháng.

### 3.1.3. Tiếng ồn, độ rung

- Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ hoạt động của các thiết bị, máy móc thi công; từ hoạt động của các phương tiện vận chuyển vật liệu,....

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 26:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

### 3.1.4. Các tác động khác

- Tác động lên kinh tế - xã hội khu vực; tác động đến hệ thống giao thông khu vực; tác động đến vùng sản xuất lân cận dự án,...

- Tác động do sự cố do bom mìn còn sót lại; sự cố tai nạn lao động; sự cố tai nạn giao thông; sự cố cháy nổ; các rủi ro, sự cố thiên tai,...

## 3.2. Giai đoạn vận hành

### 3.2.1. Nước thải, khí thải

- Nước mưa chảy trên bề mặt dự án sẽ rửa trôi, cuốn theo các chất bẩn như đất, bụi cát, dầu mỡ bám trên mặt đường, rác (vật liệu rơi, lá cây...) vào đường thoát nước của dự án, dẫn tới ảnh hưởng tới hệ thống thoát nước và chất lượng các dòng nước mặt trong khu vực.

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của phương tiện giao thông đi lại trên tuyến đường dự án, với thông số ô nhiễm đặc trưng là bụi, CO, NO<sub>x</sub>, SO<sub>2</sub>, VOC...

### 3.2.2. Chất thải rắn

Chất thải rắn phát sinh (bao gồm: chất thải rắn thu gom trong quá trình vệ sinh mặt đường và bùn cặn phát sinh từ công tác nạo vét định kỳ hệ thống thoát nước), với thành phần chủ yếu là lá cây rụng, giấy, gỗ vụn, bùn cặn...

### 3.2.3. Tiếng ồn, độ rung

Tiếng ồn, độ rung phát sinh không đáng kể do quá trình vận hành của dòng xe trên tuyến đường dự án.

### 3.2.4. Các tác động khác

- Tác động đến kinh tế - xã hội của khu vực
- Tác động do sự cố tai nạn lao động, tai nạn giao thông; sự cố cháy nổ; sự cố thiên tai; sự cố ngập úng, sạt lở, sụt lún

## 4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

### 4.1. Giai đoạn thi công xây dựng

#### 4.1.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

##### 4.1.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

- Nước thải sinh hoạt:
  - + Trang bị 01 nhà vệ sinh di động có bể thải, dung tích từ 7 đến 10m<sup>3</sup> để lưu chứa nước thải phát sinh.
  - + Chủ dự án thuê đơn vị có chức năng đến hút, vận chuyển chất thải từ nhà vệ sinh di động đem đi xử lý theo quy định (tần suất tối đa khoảng 02 tuần/lần hoặc khi bể chứa đầy).
- Nước thải phát sinh từ hoạt động thi công, xây dựng được thu gom, xử lý như sau:
  - + Đối với nước thải từ hoạt động vệ sinh dụng cụ thi công: Bố trí 2 - 3 thùng phuy 200 lít phục vụ vệ sinh dụng cụ, sau đó nước này được tận dụng cho công tác phối trộn vữa, trộn bê tông,... không thoát ra hệ thống thoát nước của khu vực.
  - + Đối với nước thải từ hoạt động xịt rửa bánh xe các phương tiện ra vào công trường: Bố trí bể tách dầu 2 ngăn có thể tích 6m<sup>3</sup> gồm 2 bể phân ly mỗi bể phân ly thể tích 3m<sup>3</sup> để xử lý nước thải nhiễm dầu mỡ khu vực rửa xe. Lượng nước thải này được lắng cặn và tái sử dụng để cho công tác phối trộn vữa, bê tông, rửa máy móc, thiết bị,... không thải bỏ. Phần cặn lắng phát sinh không nhiều, Chủ dự án thuê đơn vị có chức năng đến hút đem đi xử lý theo quy định. (tần suất 01 tuần/lần).

##### - Nước mưa chảy tràn:

- + Vạch tuyến thu gom và thoát nước mưa. Các tuyến thoát nước tạm thời được bố trí để thoát nước không gây úng ngập trong suốt quá trình xây dựng và không làm ảnh hưởng đến khả năng thoát nước của các khu vực bên ngoài dự án.

+ Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông, không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn.

+ Không tập trung các loại nguyên vật liệu gần, cạnh các tuyến thoát nước để ngăn ngừa thất thoát rò rỉ vào đường thoát nước thải.

#### 4.1.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Tất cả các phương tiện vận chuyển nguyên liệu (đất, cát, xi măng, đá...) được phủ kín thùng xe để ngăn ngừa phát tán bụi vào môi trường.

- Định kỳ bảo dưỡng máy móc, thiết bị thi công đảm bảo hoạt động trạng thái tốt nhất, hạn chế tiếng ồn và khói thải ở mức thấp nhất.

- Đưa ra lịch trình thi công hợp lý, giảm mật độ các loại phương tiện thi công trong cùng một thời điểm.

- Thực hiện phun nước tưới ẩm để dập bụi với tần suất tùy thuộc vào giai đoạn thi công xây dựng như sau:

+ Từ hoạt động đào đắp: San lấp mặt bằng theo đúng chỉ giới; phun tưới ẩm đất đắp với những ngày thời tiết nắng, khô hanh trong quá trình lu nền nền đường, với tần suất 2 lần/ngày và có thể tăng lên 4 - 6 lần/ngày trong khu vực tập trung đông dân cư hoặc trong những ngày hanh khô, có gió và tình hình phát sinh bụi.

+ Từ quá trình vận chuyển: Tưới ẩm dọc theo các tuyến đường vận chuyển khoảng khoảng 2 lần/ngày trong phạm vi bán kính 1,0 km từ tuyến đường dự án và tăng tần suất lên 4 - 6 lần/ngày trong những ngày hanh khô và tình hình phát sinh bụi.

+ Từ quá trình bốc dỡ, tập kết nguyên vật liệu: Thực hiện phun nước tưới ẩm tại khu vực bốc dỡ, tập kết và khu vực xung quanh để hạn chế bụi phát sinh.

+ Từ quá trình thi công lớp cấp phối đá dăm: Thực hiện phun nước tưới ẩm với tần suất khoảng 4 - 6 lần/ngày, đặc biệt là vào những ngày hanh khô.

- Trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động (găng tay, nón bảo hộ, kính bảo vệ mắt, khẩu trang...) cho công nhân làm việc tại công trường và tuyệt đối tuân thủ các quy định về an toàn lao động khi lập phương án tổ chức thi công; đồng thời tăng cường kiểm tra, nhắc nhở công nhân sử dụng trang bị bảo hộ lao động khi làm việc.

- Yêu cầu về chất lượng xe vận chuyển vật liệu xây dựng, thiết bị thi công phải đáp ứng các quy định có liên quan về an toàn kỹ thuật, kiểm định theo đúng quy định, đảm bảo tiêu chuẩn về khí thải và tiếng ồn.

- Ưu tiên chọn nguồn cung cấp vật liệu gần khu vực thực hiện dự án để giảm quãng đường vận chuyển và giảm công tác bảo quản nguyên vật liệu, nhằm giảm thiểu tối đa lượng bụi và các chất thải phát sinh, cũng như giảm nguy cơ xảy ra các sự cố.

- Chủ dự án cam kết thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình theo quy định hiện hành.

#### 4.1.2.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

\* Chất thải rắn sinh hoạt:

- Bố trí 02 thùng chứa có nắp đậy, dung tích 100 lít/thùng để thu gom toàn bộ chất thải sinh hoạt phát sinh.

- Chủ dự án thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định (tần suất 02 ngày/lần).

\* Chất thải rắn thi công, xây dựng được phân loại và xử lý như sau:

- Đối với chất thải phát sinh từ hoạt động phát quang thực vật: Toàn bộ phần sinh khối có khả năng tận dụng cho các mục đích khác (như: làm củi đốt, thức ăn cho chăn nuôi,...) sẽ để cho người dân tận dụng. Phần còn lại, Chủ dự án thuê đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Đối với đất đào nền đường và đào móng hệ thống thoát nước (khoảng 1.395m<sup>3</sup>) được tận dụng đắp vào khu đất trồng cây dọc hai bên tuyến đường, không vận chuyển đi đổ thải. Trường hợp tận dụng đất đào này làm vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng tại dự án hoặc các dự án, công trình xây dựng khác, Chủ dự án phải thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.

- Đối với chất thải rắn phát sinh khoảng 8,743 tấn/cả quá trình thi công xây dựng, với thành phần chủ yếu là gỗ vụn, cặn vữa, bê tông thừa, gạch vỡ,...

+ Các loại chất thải có thể tái chế (như: gỗ, sắt thép, đầu mẩu ống nhựa) khoảng 3,934 tấn/cả quá trình thi công xây dựng được thu gom và bán cho đơn vị có đủ chức năng tái chế, tái sử dụng.

+ Các loại không thể tận dụng lại (như: gạch, bê tông, đất đá,...) khoảng 4,809 tấn/cả quá trình thi công xây dựng, khối lượng này nhỏ, không đáng kể. Chủ dự án phối hợp với nhà thầu thi công thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý.

#### 4.1.2.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

- Hạn chế việc sửa chữa máy móc, thiết bị tại công trường (chỉ sửa chữa trong trường hợp sự cố).

- Trang bị 05 thùng phuy loại 100 lít để chứa chất thải nguy hại. Mỗi loại chất thải phát sinh được thu gom đựng vào một thùng chứa riêng. Các thùng phuy được dán nhãn tên, mã chất thải nguy hại và đặt tại khu vực lưu giữ tạm thời (container dung tích 6 m<sup>3</sup>).

- Chủ dự án thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại định kỳ hoặc cả quá trình thi công theo quy định, với tần suất thu gom khoảng 01 năm/lần.

#### 4.1.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Khuyến khích nhà thầu thi công xây dựng sử dụng các thiết bị, máy móc có mức gây ồn thấp. Để giảm bớt tiếng ồn và độ rung cần phải có kế hoạch thi công hợp lý.



- Công nhân thi công trên công trường được trang bị bảo hộ lao động hạn chế hoặc chống ồn (như: mũ bảo hiểm, chụp tai...).

- Chống rung bằng việc hạn chế số lượng thiết bị thi công, đồng thời bố trí cự ly của các thiết bị có cùng độ rung để tránh cộng hưởng.

- Định kỳ kiểm tra máy móc, thiết bị để bảo trì, bảo dưỡng hoặc thay thế các máy móc, thiết bị đã quá thời hạn sử dụng.

#### 4.1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình, phổ biến nội quy an toàn lao động đối với toàn bộ công nhân tham gia thi công.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân. Kiểm tra, bảo dưỡng máy móc, thiết bị thường xuyên đảm bảo hoạt động tốt.

- Thành lập đội phòng cháy, chữa cháy; xây dựng nội quy phòng cháy, chữa cháy và kế hoạch ứng cứu sự cố cháy nổ; trang bị các phương tiện chữa cháy tại các kho (bình bột, bình CO<sub>2</sub>,...). Bố trí bể chứa nước, đồng thời bố trí các thùng phuy 100 lít đựng cát khô.

- Dầu diesel được bảo quản trong khu vực khô ráo, tránh mưa nắng; không xếp các thùng phi đựng nặng lên nhau tránh hiện tượng tràn đổ gây cháy nổ. Khu vực lưu trữ dầu có biển cảnh báo, cấm lửa, cấm cháy.

- Bố trí người chỉ dẫn đường để phân luồng giao thông, hạn chế tối đa sự tập trung quá đông các phương tiện giao thông cùng lúc. Đặc biệt là khu vực đầu tuyến kết nối với tuyến đường hiện trạng là tuyến giao thông đến trường của học sinh khu vực.

- Chủ dự án cam kết không sử dụng xe quá khổ, quá tải trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu.

- Treo biển báo hiệu, biển chỉ dẫn hạn chế tốc độ tại các nút giao với tuyến đường hiện trạng có mật độ giao thông lớn.

- Phân vùng, vạch tuyến thi công hợp lý. Bố trí các tuyến mương đất thoát nước tạm để dẫn dòng khi thi công hoàn trả các tuyến kênh hiện trạng đảm bảo cung cấp nước tưới cho hoạt động canh tác nông nghiệp, thoát nước khu vực tránh hiện tượng ngập úng vào mùa mưa, thiếu nước, hạn hán vào mùa khô.

### 4.2. Giai đoạn vận hành

#### 4.2.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

##### 4.2.1.1. Đối với nước mưa chảy tràn

Thường xuyên kiểm tra, nạo vét hệ thống thoát nước của dự án và khu vực xung quanh để đảm bảo tiêu thoát nước.

##### 4.2.1.2. Đối với bụi, khí thải

- Đơn vị chức năng kiểm soát tốc độ, tải trọng của phương tiện tham gia giao thông nhằm giảm những rủi ro về tai nạn, cũng như giảm thiểu bụi, tiếng ồn trong quá trình vận hành dự án.

- Thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng nhằm đảm bảo mặt đường, biển báo, biển hiệu không bị hư hỏng, hoạt động không đúng chức năng.

#### 4.2.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn

- Tuyên truyền, yêu cầu người dân không vứt rác sinh hoạt ra lòng đường làm ảnh hưởng tới mỹ quan và môi trường sống tại khu vực bằng cách lắp đặt các biển cấm.

- Định kỳ đơn vị tiếp nhận, quản lý và vận hành tuyến đường phối hợp với đơn vị làm công tác vệ sinh môi trường tiến hành phát quang thực vật, dọn dẹp vệ sinh mặt đường và hai bên lề đường. Chất thải rắn phát sinh được đơn vị vệ sinh môi trường vận chuyển đi xử lý theo quy định ngay sau khi phát sinh.

#### 4.2.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Có biển báo quy định giảm tốc độ.

- Tổ chức phân luồng giao thông và có ngăn cách các luồng.

#### 4.2.3. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Đặt các biển báo quy định tải trọng xe tối đa được phép lưu thông trên tuyến đường.

- Tăng cường công tác kiểm tra để phát hiện và xử lý kịp thời, triệt để các sự cố đất đá, vật cản trên mặt đường có khả năng gây trơn trượt, tai nạn giao thông.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng, duy tu, sửa chữa và bảo dưỡng công trình trên tuyến, đảm bảo tuân thủ nghiêm các quy trình và nghiệm thu theo quy định.

- Tuyên truyền cho người điều khiển phương tiện chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về giao thông đường thủy, đường bộ. Các đơn vị có chức năng thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc chấp hành pháp luật về giao thông. Bố trí các biển cảnh báo, đèn tín hiệu giao thông trên tuyến đường để cảnh báo giao thông.

- Thường xuyên kiểm tra, nạo vét hệ thống thoát nước trên tuyến. Đặc biệt là trước mùa mưa lũ.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thành lập tổ ứng phó sự cố để xử lý khi có sự cố xảy ra.

### 5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án đầu tư

#### 5.1. Giai đoạn thi công xây dựng (thuộc trách nhiệm của Chủ dự án)

\* Không khí làm việc

- Vị trí giám sát: 01 vị trí tại khu vực thi công dự án.

- Thông số giám sát: Nhiệt độ, độ ẩm, bụi, tiếng ồn, CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 03:2019/BYT; QCVN 02:2019/BYT; QCVN 26:2016/BYT; QCVN 24:2016/BYT.

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn được sử dụng để so sánh đánh giá chất lượng môi trường trong chương trình giám sát nêu trên là những tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành phù hợp với thời điểm quan trắc, giám sát theo quy định.

## **6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác**

- Thực hiện trách nhiệm của Chủ dự án theo quy định tại Điều 37 Luật bảo vệ môi trường năm 2020, Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định khác về trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt kết quả thẩm định trước khi đưa dự án vào hoạt động chính thức theo quy định.

- Thực hiện đúng các giải pháp bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt kết quả thẩm định, tổ chức thu gom, xử lý toàn bộ các loại chất thải thi công.

- Hoàn thành xây dựng, vận hành các công trình, thiết bị xử lý chất thải phát sinh đảm bảo xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành trước khi thải ra môi trường; thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm khí thải và tiếng ồn đảm bảo các quy định về an toàn và vệ sinh môi trường.

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về ứng cứu sự cố và các quy định khác của pháp luật trong toàn bộ các hoạt động của dự án.

- Trong quá trình thực hiện, nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Các nội dung khác: Chi tiết tại Tờ trình số 463/TTr-TNMT ngày 28/7/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường và nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.